



## KỶ NIỆM TÂY NGUYÊN - NHỮNG NGÀY THÁNG ĐÁNG NHỚ CỦA NHỮNG NGƯỜI LÀM QUY HOẠCH THỦY LỢI

### **Đào Trọng Tứ**

*Nguyên Đội trưởng Đội Quy hoạch Tây Nguyên,  
Đoàn Quy hoạch Thủy lợi Khu V (1975-1987), Viện Quy hoạch Thủy lợi, Bộ Thủy lợi*

### **Đặng Ngọc Vinh**

*Nguyên cán bộ Đoàn Quy hoạch Thủy lợi Khu V (1975-1988), Nguyên Trưởng phòng Quy hoạch Khu V,  
Viện Quy hoạch Thủy lợi, Bộ Thủy lợi và Bộ Nông nghiệp & PTNT (1988-2009),*

### **Thời khắc lịch sử**

*Lịch sử của một đất nước trải qua rất nhiều, rất nhiều thời khắc lịch sử-những mốc chuyển lớn hay đáng ghi nhớ trong tiến trình lịch sử của đất nước. Nhưng với cuộc sống của một con người, nếu may mắn chỉ có thể được chứng kiến và sống ở một trong những thời khắc lịch sử đó. Chúng tôi, những con người thuộc thế hệ 4X, sinh ra, lớn lên và được chứng kiến đất nước trải qua 2 cuộc chiến tranh máu lửa giành độc lập và thống nhất non sông và được chứng kiến thời khắc lịch sử, chúng tôi không thể nào quên-thời khắc hòa bình trở lại trên mảnh đất đầy đau thương. Chúng tôi, cũng như mọi người dân Việt Nam chắc không thể nào quên được và cũng thật khó tả được cảm giác đón nhận tin chiến tranh chấm dứt, đất nước hòa bình-thống nhất.*

Năm 1973, chúng tôi lúc đó là những kỹ sư trẻ, được đất nước, nhân dân dành ưu ái chỉ lo học hành ở hậu phương, rồi ghé nhà trường được điều động về công tác tại Viện Quy hoạch Thủy lợi, Bộ Thủy lợi- Viện lúc đó sơ tán tại Chợ Cháy- Ứng Hòa-Hà Tây. Ở nơi sơ tán chưa được bao lâu thì Hiệp định Paris 1973 được ký kết, hòa bình tạm thời trở lại với miền Bắc, Viện chuyển trở lại Hà Nội, trở về với tòa nhà 23

Phố Hàng Tre- ngôi nhà thân thuộc của Ủy ban Trị thủy và khai thác sông Hồng, tiền thân của Viện Quy hoạch Thủy lợi ngày nay. Năm 1975 đón nhận tin chiến thắng ở Hà Nội, chúng tôi vô cùng sung sướng nhưng cũng vô cùng trăn trở làm thế nào để đem kiến thức và sức trẻ xây dựng lại đất nước - đền đáp công ơn của những con người đã hy sinh cho đất nước cho chính sự sống của mình.

Thực may mắn, ngay sau khi chiến tranh kết thúc, đất nước thống nhất, Bộ Thủy lợi, cũng như nhiều Bộ ngành khác, đã chuẩn bị lực lượng cán bộ kỹ thuật để đưa vào Miền Nam thực hiện nhiệm vụ quy hoạch của ngành mình để chuẩn bị cho các kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội của các tỉnh phía nam - mà chiến tranh đã làm gián đoạn. Chúng tôi cũng thực may mắn được nằm trong số những kỹ sư trẻ tham gia vào các đoàn quy hoạch của Bộ Thủy lợi vào phía Nam - trong đó có Đoàn Quy hoạch Thủy lợi Tây Nguyên mà chúng tôi là những thành viên.

Và cũng không thể nào quên, đúng ngày kỷ niệm ngày giải phóng Thủ đô 10/10/1975, tức là đúng 40 năm trước, trước cổng Viện Quy hoạch Thủy lợi, Bộ Thủy lợi, 23 Hàng Tre đã diễn ra buổi tiễn đoàn xe chở các Đoàn quy hoạch vào

miền Nam. Chuyến ô tô đưa chúng tôi dọc theo đất nước từ thủ đô, khó có thể tả nổi cảm xúc của chúng tôi qua bao miền đất của đất nước còn lưu nguyên dấu tích của cuộc chiến tranh ác liệt. Những con đường còn hằn vết bom, xóm làng nghèo với những khuôn mặt thân thương của bao người dân vừa trải qua những tháng ngày gian khổ. Nỗi niềm, cảm xúc thực lẫn lộn khó tả. Cũng từ thời khắc này, cuộc sống của chúng tôi -những kỹ sư thủy lợi - bước sang một trang mới. Câu chuyện ngắn chúng tôi kể dưới đây, chỉ nói lên phần rất nhỏ và rời rạc câu chuyện của những người quy hoạch trong những tháng ngày sau khi đất nước thống nhất.

***Quy hoạch thủy lợi cho Tây Nguyên - những tháng ngày say sưa và thơ ngây***

Đoàn Quy hoạch Thủy lợi Tây Nguyên, lúc đó gồm 38 người trong đó có 2 nữ, trưởng đoàn là bác Trần Bân, một người lãnh đạo phúc hậu, người Phú Yên, bác nguyên là Bí thư đảng ủy và hiệu Phó Trường Đại học Thủy lợi, 2 phó trưởng đoàn là cán bộ Viện Quy hoạch Thủy lợi là ông Vũ Văn Vĩnh, kỹ sư khóa 1 Đại học Bách khoa Hà Nội, trưởng phòng quy hoạch Tây Bắc và bác Nguyễn Ngọc Cán, Phó phòng Tổng hợp. Các thành viên khác của Đoàn là các kỹ sư trẻ thuộc Viện Quy hoạch Thủy lợi, Viện Thiết kế Thủy lợi (nay là HEC1), trong số đó có những người đã có nhiều năm kinh nghiệm hơn chúng tôi như kỹ sư thiết kế Trần Quang Ánh, kỹ sư thủy nông Bùi Cương, Hồ Mộng Bạch, Phan Văn Quyền, Nguyễn Đình Giáp, kỹ sư thủy năng Nguyễn Văn Thành, kỹ sư địa chất Trần Văn Ban, còn phần đông là những bạn trẻ vừa mới tốt nghiệp đại học một vài năm như chúng tôi, có các bạn mới tốt nghiệp Đại học Thủy lợi khóa 11 được sung ngay vào Đoàn như kỹ sư thủy văn Nguyễn Văn Huyền, kỹ sư thủy nông Vũ Đức Sửu, Trần Văn Thành, Tạ Hồng Đức, Trần đình Thái, Đoàn còn có các bạn lái xe từ đơn vị khác của Bộ điều động về...

Chúng tôi đến Tây Nguyên, chia thành 2 đội, một đóng ở thị xã Pleiku và một đóng ở Buôn Mê Thuật, Đăk Lăk. Chúng tôi hăm hở vô tư lao vào công việc. Nhiệm vụ của chúng tôi là xây dựng quy hoạch phát triển thủy lợi cho các tỉnh Tây Nguyên. Quy hoạch thủy lợi lúc đó bao gồm cả quy hoạch thủy lợi (quy hoạch xây dựng các công trình thủy lợi phục vụ chủ yếu cho tưới lúa và cà phê và các cây hoa màu khác) và quy hoạch thủy điện (xác định các vị trí có thể xây dựng được thủy điện trên các dòng sông Tây Nguyên mà chủ yếu thủy điện lớn). Phương tiện làm việc của chúng tôi lúc bấy giờ thực đơn giản, đó là bộ bản đồ UTM 1/100.000 và 1/50.000 do chính quyền trước đây để lại, máy móc tính toán duy nhất là chiếc máy tính bấm (calculator), thước logarid và tất nhiên không thể thiếu chiếc máy chữ dùng giấy pooluya và giấy than để sản xuất báo cáo và các văn bản giấy tờ khác. Đoàn hợp đồng với những thư ký người địa phương rất giỏi đánh máy văn bản. Tôi vẫn còn nhớ những bạn gái đó như... Lược, bạn Thanh...

Thực địa là công việc đầu tiên chúng tôi phải thực hiện- Đoàn có được 2 chiếc xe jeep lùn của Mỹ và chiếc xe Ford 12 chỗ - hàng ngày những chiếc xe tuy cũ nhưng vô cùng hữu ích đã chở chúng tôi ngang dọc khắp con đường bụi mù đất đỏ (lúc đó có ít đường nhựa lăm- chỉ có con đường chính như đường 14 - đường 19; 21; còn lại là đường đất đi khắp các huyện, buôn làng, các sông suối Tây Nguyên để đo đạc, điều tra địa hình, khảo sát địa chất, để có những số liệu về cặm cụi tính toán, toán toán đưa lên bản đồ. Hàng ngày chiếc xe jeep đưa chúng tôi lặn lội khắp sông suối Tây Nguyên. Tây Nguyên năm 1975 còn nhiều vùng rừng rậm, hoang sơ lăm và cũng nhiều rủi ro rình rập như Fulro, rắn, muỗi, bện tật... nhưng dường như chẳng ai nghĩ để cả. Trên bản đồ chúng tôi nghiên cứu nội nghiệp, sau đó cứ đóng thẳng chỗ nào có đường là đi đến, bao giờ hết đường là xuyên rừng, đi bộ.



Tôi còn nhớ lắm, Ngôi nhà Hàng Không Việt Nam chúng tôi ở, một sáng sớm anh em ngủ dậy xuống tầng 1 phát hiện những tấm bản đồ giấy để nghiên cứu đã bị bọn phản động trong đêm đột nhập vào trụ sở và vo cuộn lại và đốt cháy vút vào kho để xăng hồng thủ tiêu cả đoàn, tuy nhiên cuộn bản đồ chỉ cháy một nửa thì bị tắt. Hoặc như một đợt đi thực địa xác định hồ chứa trên sông Krong Pách, sau một ngày xuyên rừng, chúng tôi đến sát vùng tuyến thì trời đã tối, giữa rừng sâu - chúng tôi mắc võng, đốt lửa nằm ngủ- rừng nguyên sinh, âm u rậm rạp là vậy nhưng chúng tôi chẳng ai nghĩ đến sợ là gì- đốt lửa cùng nấu ăn, tán chuyện và ngủ để chờ sáng đi tiếp - trải nghiệm của chúng tôi thấy thương cho các chiến sỹ của chúng ta trong chiến tranh... Sáng ra chúng tôi đi tiếp để tìm tuyến, vì địa hình hiểm trở, cây cối rậm rạp, xác định tuyến bằng mắt thường không có công cụ nào trong tay quả là khó khăn, chúng tôi phải tìm cây cao trèo lên quan sát địa hình, xác định đoạn tuyến giữa hai cao độ quả đồi - nói ra cũng nực cười, nhưng đây là sự thật, từ đó chúng tôi vạch ra những công trình, trên bản đồ, đo đạc và tính toán - kể cả hệ thống thủy điện trên dòng sông Sê San, Srepok... Là những kỹ sư trẻ mới ra trường, mang trong người khí thế quyết thắng anh em đã làm việc quên thời gian để chuẩn bị báo cáo quy hoạch thủy lợi cho lãnh đạo 2 tỉnh Gia Lai - Kon Tum và Đắk Lắk. Tết năm 1976 ngày 29, 30 tết vẫn miệt mài tính toán, đo vẽ trên tấm bản đồ. Kết quả đó đã được lãnh đạo tỉnh là Ông Trần Kiên Bí thư tỉnh đã đánh giá rất cao. Còn nhiều còn nhiều lắm những kỷ niệm vui buồn và đang nhớ, đáng quên... Tuy nhiên tôi vẫn còn nhớ có một đoàn nhà báo của Báo Tiền Phong thì phải vào làm việc với anh em kỹ sư trẻ của Đoàn đã rất ấn tượng với những gì các kỹ sư trẻ đã làm và có một bài viết động viên anh em, trong đó mọi người vẫn nhớ câu “làm nghề quy hoạch sướng hơn tiên; du lịch quanh năm chẳng mất tiền”.. trong gian khổ cũng có những cái sướng mà nhiều người cũng mơ ước...

### Những bài học của một thời

Chúng tôi có thể tự hào mà nói rằng, những công trình do chúng tôi vạch ra từ những năm 1975 và một số những năm sau này nữa như hệ thống thủy điện trên sông Sê San: Prei Krong, Dakbla, Yali, Sê San hạ trên sông Sê San, rồi các hệ thống các công trình thủy điện trên sông Srepok như Buôn Tu Sran, Buôn Koup, Dray Ling... Thủy điện An Khe và những công trình thủy lợi lớn của Tây Nguyên như công trình Ya Jun hạ, Ia Kao, Krong Buk thượng, Krong Buk hạ, Ya Soup thượng, Soup hạ... đã lần lượt ra đời đem lại cho Tây Nguyên một diện mạo mới. Theo một thông tin mới nhất được biết ở Tây Nguyên, hệ thống thủy lợi gồm 1.150 hồ chứa, 942 đập dâng, 114 trạm bơm... đảm bảo diện tích tưới cho trên 202.100 ha lúa, cà phê, hoa màu, trong đó có gần 73.000 ha lúa nước vụ Đông xuân, 112.627 ha cây cà phê, đạt 75,2% diện tích thiết kế. Nhiều công trình hồ đập lớn phục vụ tốt yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn như hồ Đắc Uy (Kon Tum), Biển Hồ, Ayun Hạ, Ia Mlas (Gia Lai) hồ Ea Súp thượng, Ea Súp hạ, Ea Kao, Krông Búk hạ, Ea Nhái (Đắk Lắk), hồ Đa Nhim (Lâm Đồng)... Theo Thường trực Ban Chỉ đạo Tây Nguyên, đến nay các tỉnh Tây Nguyên (Đắk Lắk, Gia Lai, Kon Tum, Đắk Nông, Lâm Đồng) đã đầu tư xây dựng 2.261 công trình thủy lợi lớn, vừa và nhỏ, với gần 5.000 km kênh mương được kiên cố hóa đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế của các địa phương.

Tuy nhiên những kiến thức học thời bấy giờ, những gì chúng tôi vẽ ra được, cũng chứa đựng những ý tưởng giản đơn và có phần ấu trĩ: có nước cho đất thế là đủ, hồ càng lớn, khả năng tưới càng nhiều là tốt, không quan tâm đến hồ ngập bao nhiêu rừng, sẽ phải di bao nhiêu dân, sinh kế người dân bị tái định cư ra sao. Đối với

quy hoạch thủy điện, khả năng có thể xây hồ càng lớn và tạo độ chênh cao càng nhiều được coi là tối ưu, kể cả những dự án có chuyển nước lưu vực để tạo đầu nước lớn - làm ra nhiều thủy điện là mừng - chúng tôi chưa nghĩ sâu xa được đến những tác động môi trường, sinh kế như bây giờ. Điều này có thể cũng dễ hiểu đối với những kỹ sư trẻ được đào tạo vào những thập niên 70 - 80 của thế kỷ trước và được hành nghề trên tấm bản đồ còn nguyên chưa có nét chặn của những công trình lớn nhỏ - rừng núi còn rậm rạp và con người còn ít lắm và chưa nghĩ gì nhiều quá ngoài những tính toán đơn giản. Sau này khi được tiếp xúc với thế giới bên ngoài, khoa học cũng phát triển hơn, kinh tế, xã hội có nhiều đổi thay - đặc biệt sự bùng nổ dân số, nhu cầu phát triển công nghiệp, bảo vệ môi trường, rồi tác động xuyên biên giới, tất cả đã làm thay đổi nhiều quan niệm và tiếp cận trong quy hoạch- đến nay quy hoạch thủy lợi -Thủy điện Tây Nguyên đã được cập nhật nhiều lần để đáp ứng thực tiễn phát triển của đất nước, con người, các bạn trẻ xây dựng quy hoạch với tư duy ngày càng khoa học hơn, với những công cụ phần cứng và phần mềm hỗ trợ thực sự là vô cùng hiện đại - một trời và một vực nếu so với những gì chúng tôi có khi xây dựng quy hoạch vào những năm 70 - 80 của thế

kỷ trước, chắc chắn những sản phẩm quy hoạch sẽ đẹp đẽ và chính xác hơn rất nhiều. Tuy nhiên, những bài học, những kinh nghiệm và cả sự ấu trĩ của những ngày đầu đi làm quy hoạch Tây Nguyên giúp chúng tôi có được những bài học để những giai đoạn sau này dù ở cương vị nào, công việc gì cũng ngẫm nghĩ sâu sắc hơn, kỹ càng hơn, quy hoạch cho phát triển chính là quy hoạch cho con người và vì con người-phát triển phải bền vững.

Chúng tôi, giờ đây là là thế hệ sắp bị lãng quên, trong Đoàn đã có nhiều bậc đàn anh đã lên đường theo tổ tiên xin được nhắc đến đây như Phó Đoàn Quy hoạch thủy lợi Khu V Cao Xuân Thọ, kỹ sư địa hình Dương Văn Lành, Trưởng phòng Hành chính Nguyễn Xuân Huyền... (Đoàn Quy hoạch Thủy lợi Tây Nguyên sau 1996 về đóng ở Quy Nhơn và được đổi tên thành Đoàn Quy hoạch Thủy lợi Khu V) còn lại, các thành viên trẻ giờ đã phân tán đi khắp nơi và phần lớn đã đến tuổi nghỉ ngơi, để dành sự nghiệp của mình cho các thế hệ con cháu. Mẩu chuyện nhỏ kể ra ở đây chỉ để chúng tôi gợi nhớ những tháng ngày của buổi đầu khó quên - chẳng có mục đích khuyên nhủ hay truyền đạt kinh nghiệm gì... vì để làm câu chuyện đó cần nhiều thời gian hơn...